

Số: **2982** /QĐ-BNN-CB

Hà Nội, ngày **05** tháng **12** năm 2011

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc phê duyệt đề cương nhiệm vụ hỗ trợ tổ chức chương trình truyền hình
thông tin quảng bá sản phẩm nông nghiệp Việt Nam năm 2011**

BỘ TRƯỞNG BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN

Căn cứ Nghị định 01/2008/NĐ-CP ngày 03/01/2008 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và Nghị định số 75/2009/NĐ-CP ngày 10/9/2009 của Chính phủ về việc sửa đổi Điều 3 Nghị định số 01/2008/NĐ-CP;

Căn cứ Quyết định số 2012/QĐ-BNN-CB ngày 30/8/2011 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc điều chỉnh, bổ sung nhiệm vụ xúc tiến thương mại và xúc tiến đầu tư năm 2011;

Xét Tờ trình số 1533/TTr-CB-TM ngày 01/12/2011 của Cục trưởng Cục Chế biến, Thương mại nông lâm thủy sản và nghề muối xin phê duyệt Đề cương nhiệm vụ hỗ trợ tổ chức chương trình truyền hình thông tin quảng bá sản phẩm nông nghiệp Việt Nam năm 2011,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Đề cương nhiệm vụ hỗ trợ tổ chức chương trình truyền hình thông tin, quảng bá sản phẩm nông nghiệp Việt Nam năm 2011 (Bản Đề cương kèm theo), với nội dung sau:

1. Tên nhiệm vụ: Hỗ trợ tổ chức chương trình truyền hình thông tin, quảng bá sản phẩm nông nghiệp Việt Nam năm 2011.

2. Cơ quan chủ quản: Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

3. Cơ quan chủ trì thực hiện: Cục Chế biến, Thương mại nông lâm thủy sản và Nghề muối.

4. Thời gian thực hiện: năm 2011.

5. Mục tiêu nhiệm vụ:

Cung cấp thông tin giá cả thị trường của các mặt hàng nông sản, đồng thời đưa ra những nhận định, phân tích, đánh giá biến động giá cả sản phẩm nông sản và vật tư nông nghiệp nhằm:

+ Hỗ trợ các doanh nghiệp kinh doanh trong lĩnh vực nông sản về thị trường nông sản hàng ngày;

+ Định hướng cho nông dân trong sản xuất, chế biến nông lâm sản;

+ Giúp cho các nhà quản lý nguồn thông tin cần thiết, từ đó xây dựng các chính sách phù hợp hỗ trợ người dân.

6. Nội dung nhiệm vụ

a. Thông tin chung:

- Tiêu mục “Thông tin chợ đầu mối” trong chương trình “thị trường nông sản”, phát sóng trên kênh truyền hình.

- Thời lượng thực hiện: 3 phút/1 chương trình.

- Kênh phát sóng: Kênh truyền hình.

- Khung phát sóng: 19h50 các ngày trong tuần và được phát lại vào buổi sáng ngày kế tiếp.

- Số lượng chương trình phát sóng: Tổng số 150 số chuyên mục được phát sóng hàng ngày kể từ ngày phát sóng đầu tiên và 05 số chuyên đề với thời lượng 30 phút được phát sóng hàng tháng.

b. Hình thức thể hiện:

+ Điềm diễn biến giá các mặt hàng nông sản và vật tư nông nghiệp: Tổng hợp thông tin giao dịch các chợ đầu mối những mặt hàng nông sản thiết yếu, mặt hàng nông sản có sự thay động về giá cả

+ Phóng sự ngắn về thông tin giá cả chợ đầu mối: thông qua phân tích, bình luận, dự báo của các chuyên gia kinh tế, nông nghiệp hàng đầu Việt Nam.

+ Mỗi tháng có 01 số chuyên đề với thời lượng 30 phút phản ánh những mặt hàng có sự biến động lớn, ảnh hưởng đến sản xuất kinh doanh và các chính sách của nhà nước được phát sóng trong chuyên mục “thị trường nông sản trong tuần”.

7. Kiểm tra, kiểm duyệt chương trình phát sóng:

Hàng tháng các bên liên quan họp đánh giá các chương trình đã phát sóng để phối hợp điều chỉnh cho phù hợp với mục tiêu chương trình.

8. Nội dung hỗ trợ từ ngân sách nhà nước (nguồn kinh phí xúc tiến thương mại năm 2011) tập trung hỗ trợ các chi phí:

- Chi phí trực tiếp sản xuất 150 chuyên mục và 05 chuyên đề.

- Chi phí đánh giá, nghiệm thu định kỳ các chương trình phát sóng.

9. Sản phẩm giao nộp bao gồm:

- Bộ đĩa ghi hình 150 số chuyên mục “Thông tin chợ đầu mối nông sản” được sản xuất và phát sóng trong 150 ngày và 05 số chuyên đề hàng tháng.

- Biên bản nghiệm thu phát sóng 150 số chuyên mục và 05 số chuyên đề trên kênh truyền hình.

10. Kinh phí hỗ trợ:

- Tổng cộng: 1.500 triệu đồng từ ngân sách nhà nước cấp từ nguồn kinh phí xúc tiến thương mại năm 2011.

- Giao Vụ Tài chính thẩm định phê duyệt dự toán chi tiết.

Điều 2. Giao Cục Chế biến, Thương mại nông lâm thủy sản và Nghề muối là cơ quan quản lý dự án, theo dõi quản lý quá trình thực hiện nhiệm vụ; Tổ chức thẩm định, phê duyệt và nghiệm thu sản phẩm cuối cùng theo đúng quy định hiện hành.

Điều 3. Chánh Văn phòng Bộ, Vụ trưởng Vụ Tài chính, Cục trưởng Cục Chế biến, Thương mại nông lâm thủy sản và nghề muối và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ trưởng (để b/c);
- Bộ Tài chính (Vụ TCHCSN);
- Vụ Tài chính;
- Kho bạc NN Ba Đình;
- Lưu VT, VB (05)

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**



www.LuatVietnam.vn